

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 94/2025/HS-ST

Ngày: 20-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Hoàng Thị Hòa

Thẩm phán: ông Nguyễn Tiến Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Quang Nhuận

Ông Bùi Khắc Thái

Bà Nguyễn Thị Khuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thuỳ Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: bà Bế Thị Kim Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sùng A T**, sinh ngày: 20/9/1988, tại tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản M2, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên (nay là xã M, tỉnh Điện Biên); nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Sùng A H và bà Vừ Thị K; có vợ là: Thào Thị G và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị bắt tạm giữ từ ngày 08/8/2023 đến ngày 16/8/2023 bị tạm giam; ngày 22/5/2024 chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Tân Lập - Bộ Công an cho đến ngày xét xử (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: bà Lê Thị D, Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt).

- Bị hại: cháu Vừ Thu X, sinh ngày 06/6/2013, địa chỉ: bản H, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên (nay là xã M, tỉnh Điện Biên) (đã chết).

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại:** ông Vũ Bá D, sinh năm 1991 và bà Sùng Thị V, sinh năm 1992, địa chỉ: bản H, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên (nay là xã M, tỉnh Điện Biên) - là bố mẹ đẻ của bị hại (vắng mặt).

- **Người làm chứng:**

+ Anh Giàng A C, sinh năm 1997, địa chỉ: bản H, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên (nay là xã M, tỉnh Điện Biên) (vắng mặt).

+ Anh Sùng A C, sinh năm 2000, địa chỉ: bản H, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên (nay là xã M, tỉnh Điện Biên) (vắng mặt).

+ Cháu Vũ Thu H, sinh năm 2011, địa chỉ: bản H, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên (nay là xã M, tỉnh Điện Biên). Người đại diện hợp pháp của cháu H: ông Vũ Bá D, sinh năm 1991, địa chỉ: bản H, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên - là bố đẻ (vắng mặt).

- **Người tham gia tố tụng khác:** ông Sùng A T, sinh năm 1986 và ông Sùng A M, sinh năm 1983; cùng địa chỉ: bản M 3, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên (nay là xã M, tỉnh Điện Biên) (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 07/8/2023, Sùng A T ăn cơm và uống rượu lên nhà mới tại nhà anh Sùng A C ở Bản M2, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên. Đến khoảng 15 giờ thì T say rượu, đi ra khu vực đường liên thôn cách nhà anh C khoảng hơn 200m ngồi xõm ở giữa đường, được một lúc thì gặp cháu Vũ Thu H (sinh năm 2011), Vũ Thu X (sinh ngày 06/6/2013) đi chăn bò về. Hai cháu đi ngang qua T, T đứng dậy đi theo sau và nói (do say rượu nên T không nhớ đã nói gì, cháu H không nghe rõ vì T nói nhỏ). Đi được một đoạn thấy T vẫn theo sau nên cháu H sợ và bảo cháu X là “chạy đi” rồi H chạy thẳng theo hướng đường về bản M 3, X chạy theo sau. Khi đến đoạn đường có rạch nước rẽ vào ao cá nhà anh Sùng A T (ao được hình thành bằng cách chặn lòng suối) thì cháu X chạy xuống phía ao cá và bị ngã ở khu vực mép bờ ao, có bùn, nước và cây cỏ. T chạy theo và giữ được cháu X, T dùng tay trái kéo cháu X lại gần để hôn cháu nhưng cháu X vùng vẫy, cắn vào phần bắp tay trái của T, T bỏ tay trái ra, dùng tay phải nhấn đầu cháu X xuống vùng nước bùn, cháu X vẫn vùng vẫy và cắn được vào phần bắp tay phải của T nên T tiếp tục dùng tay trái đè lên phần đầu sau cổ cháu X ấn đầu và mặt cháu X xuống vùng nước bùn. Cháu H chạy được khoảng 500m thì quay đầu lại không nhìn thấy cháu X nên cháu H đã chạy ngược lại theo đường cũ. Khi đến rạch nước rẽ xuống ao cá nhà anh T thì nhìn thấy T và X đang giằng co nên cháu H chạy về nhà anh Sùng A C và gọi người xuống giúp. Anh Giàng A C, Sùng A C chạy theo hướng cháu H chỉ nhưng bị vượt qua khu vực T gây án, khi quay lại thì nhìn thấy T đang ngồi trên người cháu X, tay ấn đầu cháu X xuống nước nên Chà đã xông đến, đánh vào mặt T để đẩy T ra rồi bế cháu X đưa lên bờ, cùng những người khác sơ cứu và đưa cháu X ra Trạm y tế xã M nhưng cháu X đã tử vong.

Ngày 08/8/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã tiến hành khám nghiệm tử thi cháu Vừ Thu X, ghi nhận các dấu vết: Mặt phù tím, kết mạc hai mắt xung huyết chảy máu, mũi miệng có nhiều dịch bọt và bùn đất, 02 vết xây xát da vùng cổ phải và 02 vết xây xát da vùng cổ trái, bầm tím tụ máu ở phần mềm dưới da tương ứng với các vết xây xát, trong lòng khí quản có nhiều dịch lẫn bùn đất. Ngoài ra trên cơ thể còn ghi nhận nhiều vết thương khác.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 88/KLGĐTT-TTPY ngày 31/8/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Điện Biên kết luận nguyên nhân chết của Vừ Thu X là: Ngạt nước; thời gian chết của Vừ Thu X tính đến thời điểm khám nghiệm là dưới 24 giờ.

Tại bản Cáo trạng số: 02/CT-VKS-P2 ngày 28/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Sùng A T về tội: Giết người theo điểm b, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 14 đến 15 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 4 Điều 123 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

- Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự, chấp nhận việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa đại diện gia đình bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại với tổng số tiền đã bồi thường là 232.005.000 đồng.

- Căn cứ các điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 02 áo, 01 quần vải màu đen, 01 thắt lưng màu đen; 02 chiếc ủng; quần áo tử thi, mẫu dịch vùng môi, mẫu âm đạo, mẫu dịch lòng khí quản, mẫu máu buồng tim, mẫu móng tay, mẫu vân tay của bị hại Vừ Thu X.

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bảo vệ: không có ý kiến gì về hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Người bào chữa cho rằng Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo điểm b, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự để giảm mức hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án khởi điểm mà Viện kiểm sát đề nghị; không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 4 Điều 123 Bộ luật hình sự và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Sùng A T nhất trí với bản luận cứ của người bào chữa. Lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm án, ngoài ra không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo:

Khoảng 15 giờ ngày 07/8/2023, tại khu vực ao cá của Sùng A T, bản M 3, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên (nay là bản M 3, xã M, tỉnh Điện Biên), Sùng A T trong tình trạng say rượu, không làm chủ được bản thân, bị cáo đã truy đuổi và kéo cháu Vừ Thu X lại hôn nhưng bị cháu X kháng cự quyết liệt bằng việc cắn vào bắp tay trái, nên bị cáo đã dùng tay siết cổ, ấn đầu cháu X xuống nước bùn ao cho đến chết. Nguyên nhân tử vong của cháu X là ngạt nước. Tại thời điểm bị giết, cháu Vừ Thu X mới 10 tuổi 02 tháng 01 ngày. Trước đó, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn, thù tức gì.

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của những người làm chứng, dấu vết để lại trên cơ thể bị cáo, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm tử thi và Kết luận giám định pháp y... các tài liệu, chứng cứ này hoàn toàn phù hợp với nhau. Vì vậy, có đủ cơ sở xác định bị cáo Sùng A T thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thực hiện tội phạm với tính chất côn đồ, chỉ vì ham muốn tầm thường của bản thân mà bị cáo đã sát hại cháu X khi mới hơn 10 tuổi. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Giết người*” với các tình tiết định khung hình phạt theo điểm b (Giết người dưới 16 tuổi) và điểm n (Có tính chất côn đồ) khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

[2] Về tính chất hành vi phạm tội: Sùng A T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hiểm cao cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ; hậu quả là đã tước đoạt quyền được sống của cháu Vừ Thu X; làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Do đó, khẳng định, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Sùng A T về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm b, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Trước thời điểm phạm tội này, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nên không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội gia đình bị cáo đã tự nguyện thay mặt bị cáo bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng giá trị là 232.005.000 đồng; gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2024/HS-ST ngày 13/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã quyết định: Xử phạt bị cáo Sùng A T 12 (mười hai) năm tù về tội “Giết người”.

Tại Quyết định giám đốc thẩm số: 03/2025/HS-GĐT ngày 21/01/2025 của Hội đồng giám đốc thẩm Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã quyết định: Hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2024/HS-ST ngày 13/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên để xét xử lại theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Sùng A T.

Xét thấy, sau khi xét xử sơ thẩm lần thứ nhất, bị cáo đã đi chấp hành án, nỗi đau mất mát của gia đình bị hại đã dần lắng xuống, gia đình bị hại và gia đình bị cáo không còn thù tức, căng thẳng, tình hình trị an tại địa phương đã ổn định trở lại, vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt trên mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung. Đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa về hình phạt cho bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 4 Điều 123 Bộ luật hình sự, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, phạt quản chế hoặc cấm cư trú. Xét thấy, trước khi phạm tội này, bị cáo có nhân thân tốt, nghề nghiệp chính là nông nghiệp nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại biên bản thỏa thuận ngày 12/8/2023, giữa người đại diện hợp pháp của bị hại và đại diện gia đình bị cáo đã thỏa thuận, gia đình bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại tổng giá trị tính thành tiền là 232.005.000 đồng, bao gồm: tiền mai táng phí là 32.005.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 200.000.000 đồng, nhưng do gia đình bị cáo khó khăn, không có tiền mặt nên đã bồi thường tổn thất tinh thần bằng việc chuyển giao cho gia đình bị hại 02 mảnh ruộng và số tiền 3.000.000 đồng; ngoài ra gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Xét thấy, thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại của gia đình bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về vật chứng vụ án: Vật chứng vụ án đã thu giữ phục vụ việc điều tra gồm: 01 áo phông; 01 quần vải, trên lưng quần có đeo 01 chiếc thắt lưng; 02 chiếc ủng; 01 chiếc áo. Các mẫu của tử thi Vừ Thu X thu ngày 08/8/2023 gồm: Quần áo tử thi; mẫu dịch vùng môi răng của tử thi, mẫu dịch âm đạo tử thi, mẫu dịch lòng khí quản, mẫu buồng máu tim, mẫu móng tay, mẫu vân tay 10 ngón - là những vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Toàn bộ vật chứng vụ án nêu trên đã được Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên thực hiện tiêu hủy theo Quyết định Thi hành án chủ động số 169/QĐ-CTHADS ngày 22/4/2024 và Biên bản về việc tiêu hủy vật chứng, tài sản ngày 26/4/2024.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Công an tỉnh Điện Biên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, các Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, tuy nhiên, bị cáo Sùng A T là dân tộc thiểu số, sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, căn cứ vào quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Phần bồi thường dân sự gia đình bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận được với nhau trước khi mở phiên tòa, vì vậy căn cứ điểm f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Sùng A T phạm tội “*Giết người*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Sùng A T **13 (mười ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 08/8/2023).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 591 và 593 của Bộ luật Dân sự.

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận về bồi thường dân sự giữa đại diện gia đình bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại về việc gia đình bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 232.005.000 đồng, bao gồm:

- Tiền mai táng phí là 32.005.000 đồng;

- Tiền tổn thất tinh thần là 200.000.000 đồng, trong đó: tiền mặt 3.000.000 đồng và 02 mảnh đất nương do gia đình bị cáo khai hoang, tại địa chỉ: bản M 3, xã M, tỉnh Điện Biên.

Toàn bộ trách nhiệm bồi thường dân sự nêu trên hai bên đã thực hiện xong.

Đại diện hợp pháp của bị hại (ông Vũ Bá D, bà Sùng Thị V) có quyền, nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền đề kê khai, đăng ký quyền sử dụng đất đối với 02 mảnh đất nương (nhận bồi thường từ gia đình bị cáo Sùng A T) theo quy định của pháp luật về đất đai.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án, gồm:

- 01 áo phong ngắn tay màu xám, nhãn hiệu Jeep, mặt trong phía sau cổ áo có dính một mảnh vải màu trắng có ký hiệu YUSHAN 3XL FOR MENS, áo đã cũ, đã qua sử dụng, trên áo có dính nhiều bùn đất; 01 chiếc quần vải dài màu đen, trên lưng quần có dính một mảnh vải màu đen có ký hiệu Made in Vietnam New Fashion, quần đã cũ, đã qua sử dụng, trên quần có dính nhiều bùn đất; trên lưng quần có đeo 01 chiếc thắt lưng màu đen, mặt khóa thắt lưng bằng kim loại hình chữ nhật màu đen vàng ký hiệu G, thắt lưng cũ, đã qua sử dụng, có dính nhiều bùn đất.

- 01 chiếc ủng thu tại vị trí số 01; 01 chiếc ủng thu tại vị trí số 02; 01 chiếc áo thu tại vị trí số 04.

- Quần áo tử thi Vũ Thu X thu ngày 08/8/2023.

- Mẫu dịch vùng môi răng của tử thi Vũ Thu X thu ngày 08/8/2023; mẫu dịch âm đạo tử thi Vũ Thu X thu ngày 08/8/2023; mẫu dịch lòng khí quản tử thi Vũ Thu X thu ngày 08/8/2023; mẫu máu buồng tim tử thi Vũ Thu X thu ngày 08/8/2023; mẫu móng tay tử thi Vũ Thu X thu ngày 08/8/2023; mẫu vân tay 10 ngón của tử thi Vũ Thu X thu ngày 08/8/2023.

(Toàn bộ vật chứng vụ án nêu trên đã được Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên thực hiện tiêu hủy theo Quyết định Thi hành án chủ động số 169/QĐ-CTHADS ngày 22/4/2024 và Biên bản về việc tiêu hủy vật chứng, tài sản ngày 26/4/2024).

5. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/9/2025). Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc 1 TAND tối cao;
- VKSND tối cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Công an tỉnh Điện Biên (PC02);
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

- THA dân sự tỉnh Điện Biên ;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: HS, HCTP.

Hoàng Thị Hoà